

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**  
**KHOA KINH TẾ - DU LỊCH**  
**BỘ MÔN QTKD - DL**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học  
năm học 2019 -2020**

**C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành**

**1. ĐH Quản trị kinh doanh K58**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tiếng Anh chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức và thực hành tiếng anh dùng trong môi trường kinh doanh thương mại, kinh tế, có khả năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành kinh doanh. Bên cạnh đó sinh viên có thể tự trau dồi kiến thức cho quá trình tự học thông qua các hoạt động, bài tập để hiểu và biết cách sử dụng các thuật ngữ cơ bản của kinh tế học.	2	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
2	Quản trị rủi ro	Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro , nhận dạng rủi ro; đo lường rủi ro; kiểm soát rủi ro; kỹ thuật tài trợ rủi ro; các phương pháp xử lý rủi ro, những kiến thức hiện đại về rủi ro và quản trị rủi ro	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
3	Thị trường chứng khoán	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán và cách thức tiến hành giao dịch trên thị trường chứng khoán chính thức. Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải nắm được phương pháp định giá chứng khoán. Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc. Bổ trợ kiến thức cho sinh viên khi ứng tuyển vào vị trí chuyên viên tài chính.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Quản trị thương hiệu	Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý thương hiệu như quan điểm, chức năng, vai trò, quy trình xây dựng thương hiệu; Tài sản thương hiệu; phương pháp định vị thương hiệu; kiến trúc thương hiệu; Hệ thống nhận diện thương hiệu; Thiết kế thương hiệu; Truyền thông thương hiệu. Sau khi học xong học phần Quản trị thương hiệu sinh viên có kỹ năng từng bước vận dụng các lý	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		thuyết quản lý thương hiệu vào các doanh nghiệp, tổ chức. Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc.			
5	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp bao gồm tình hình sản xuất của doanh nghiệp, giá thành sản phẩm, tình hình sử dụng lao động và các vấn đề tài chính của doanh nghiệp. Sau khi học xong học phần phân tích hoạt động kinh doanh, sinh viên cần nắm vững kiến thức về lý thuyết và vận dụng các công cụ phân tích để đánh giá được tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
6	Quản trị chiến lược	Học phần Quản trị chiến lược nghiên cứu những nguyên lý quản trị chiến lược và vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp như: Những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược, các mô hình quản trị chiến lược, nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp bao gồm: Hoạch định chiến lược; tổ chức thực hiện chiến lược; đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của doanh nghiệp dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của doanh nghiệp.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi giữa kỳ Thi viết cuối kỳ
7	Chuyên đề QTKD	Học phần này giúp sinh viên vận dụng những kiến thức đã học để xây dựng đề cương và viết một chuyên đề về lĩnh vực quản trị doanh nghiệp. Sau khi học xong học phần chuyên đề quản trị kinh doanh, sinh viên cần biết vận dụng những kiến thức đã học nhằm soạn thảo một đề cương nghiên cứu về một lĩnh vực quản trị doanh nghiệp mà sinh viên hiểu rõ nhất. Đồng thời, sinh viên cần có kỹ năng xây dựng bản trình chiếu và thuyết trình đề cương của mình trước tập thể. Tăng cường thái độ tích cực chủ động cho sinh viên, rèn luyện kỹ năng tin học và áp dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học vào để thực hiện chuyên đề của mình.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Quản trị doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về môn học Quản trị doanh nghiệp với các môn học bổ trợ ngành khác như: Quản trị sản xuất, Quản trị nhân lực, Quản trị marketing, Quản trị tài chính...	4	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		Sau khi học xong học phần này sinh viên phải am hiểu các kiến thức phương pháp luận quản trị doanh nghiệp để có các kỹ năng cần thiết giải quyết các vấn đề cơ bản đặt ra trong thực tiễn quản trị doanh nghiệp. Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc			
9	Thực tập tốt nghiệp			Kỳ 2	

## 2. DH Quản trị kinh doanh K59

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Quản trị nhân lực	<p>Học phần giúp người học hiểu biết những vấn đề chung trong quản trị nhân lực như vai trò, nguyên tắc, chức năng và chiến lược quản trị nhân lực; đồng thời hiểu rõ những nội dung cụ thể trong công tác quản trị nguồn nhân lực như phân tích, thiết kế công việc, kế hoạch hóa nguồn nhân lực, tuyển mộ, chọn lựa nhân lực, đánh giá thực hiện công việc, các vấn đề đào tạo, phát triển nhân lực, tạo động lực trong lao động, thù lao lao động và quan hệ lao động.</p> <p>Khả năng thực hành quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức như phân tích và đánh giá hoạt động quản trị nhân lực của các doanh nghiệp nói chung, lập kế hoạch tuyển dụng, thiết kế các chương trình đãi ngộ và thù lao lao động nhằm tạo động lực làm việc cho người lao động. Ngoài ra, sinh viên có thể sử dụng các kiến thức đã được học để xây dựng một kế hoạch quản trị nhân lực có tính khả thi cho doanh nghiệp.</p> <p>Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập, nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc. Có ý thức cao trong học tập tại lớp, làm bài tập ở nhà, thảo luận nhóm và có tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức cơ sở khoa học chuyên ngành.</p> <p>Học phần góp phần giúp sinh viên hiểu rõ các kiến thức về quản trị nhân lực và vận dụng những kiến thức này trong quá trình thực hiện công tác quản trị nhân lực trong doanh nghiệp</p>	4	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

2	Quản trị chất lượng	<p>Học phần cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về quản lý chất lượng như các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của quản lý chất lượng trong các tổ chức; Các công cụ quản lý chất lượng; Các phương pháp quản lý chất lượng và các tiêu chuẩn quản lý chất lượng; Phương pháp đảm bảo và cải tiến chất lượng.</p> <p>Sau khi học xong học phần Quản trị chất lượng sinh viên có kỹ năng từng bước vận dụng các lý thuyết quản lý chất lượng vào các doanh nghiệp.</p> <p>Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc.</p>	3	Kỳ 1	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>
3	Quản trị bán hàng	<p>Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng; các kiến thức về xây dựng chương trình lực lượng bán hàng, xây dựng kế hoạch bán hàng, tuyển dụng, đào tạo, và bố trí lực lượng bán hàng; lý thuyết về lựa chọn mô hình bán hàng, quản lý quan hệ khách hàng, lựa chọn kỹ năng bán hàng cho nhân viên...</p> <p>Rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình lực lượng bán hàng, kỹ năng tổ chức hệ thống bán hàng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý lực lượng bán hàng, kỹ năng kiểm soát hoạt động bán hàng; Điều hành công tác quản trị chung của doanh nghiệp cũng như các lĩnh vực quản trị riêng biệt (marketing, nhân sự, sản xuất, tài chính, văn phòng...); Giao tiếp và chia sẻ thông tin hiệu quả bằng văn bản, thuyết trình và viết; Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, xây dựng và phát triển mối quan hệ với tập thể; Phân tích vấn đề để đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp</p> <p>Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc.</p>	3	Kỳ 1	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>
4	Quản trị tài chính	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp như: Phân tích yếu tố lãi suất trong các quyết định tài chính; quản lý vốn cố định và vốn lưu động; định giá</p>	2	Kỳ 1	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>

		cổ phiếu và trái phiếu;... Trên cơ sở đó sinh viên sẽ có khả năng nắm bắt và sử dụng được những công cụ và kỹ thuật quản lý tài chính để thực hiện tốt chức năng của một nhà quản trị tài chính doanh nghiệp; thu thập và phân tích thông tin để ra các quyết định về tài chính.			
7	Quản trị văn phòng	Quản trị văn phòng giúp sinh viên giải quyết các vấn đề cơ bản trong phạm vi hoạt động của văn thư: như phương pháp lên kế hoạch, tổ chức sắp xếp, chuẩn bị cho tổ chức các hội nghị, cuộc họp trong phạm vi văn phòng. Thực hiện và phân phối các hoạt động chuyên môn trong văn phòng	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Quản trị Marketing	Học phần cung cấp cho người học những nội dung về quản trị marketing như: Bản chất Marketing, phân tích đối thủ cạnh tranh, chiến lược khác biệt hóa và định vị, chiến lược phát triển sản phẩm mới và chiến lược marketing theo hu kỳ sống của sản phẩm, quản trị marketing hỗn hợp... Áp dụng được các lý thuyết Quản trị Marketing đã được học để giải thích, vận dụng được vào các tình huống thực tế. Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
9	Tiếng Anh Chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức và thực hành tiếng anh dùng trong môi trường kinh doanh thương mại, kinh tế, có khả năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành kinh doanh. Bên cạnh đó sinh viên có thể tự trau dồi kiến thức cho quá trình tự học thông qua các hoạt động, bài tập để hiểu và biết cách sử dụng các thuật ngữ cơ bản của kinh tế học.	2	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Quản lý nhà nước về kinh tế	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ quản lý kinh tế của nhà nước như vai trò, chức năng và nội quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp,...	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
11	Tâm lý học quản trị kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học trong kinh doanh nhằm hiểu được tâm lý	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		học kinh doanh, vấn đề con người trong kinh doanh, các đặc điểm xã hội – tâm lý của giới doanh nhân và những yêu cầu đặt ra về nhân cách giám đốc doanh nghiệp, tâm lý khách hàng, khoa học nhận biết và giao tiếp trong kinh doanh.			
12	Hệ thống thông tin quản lý	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin trong tổ chức và giới thiệu một số hệ thống thông tin quản lý trong doanh nghiệp như: Hệ thống thông tin tài chính, hệ thống thông tin marketing, hệ thống thông tin về quản lý kinh doanh và sản xuất,...Thông qua đó sinh viên có thể vận dụng các thông tin thu thập được để lập kế hoạch kinh doanh và quản lý doanh nghiệp.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
13	Thực tập tổng hợp	Thực tập tổng hợp là giai đoạn đầu tiên sinh viên được tiếp cận với doanh nghiệp để bước đầu vận dụng các kiến thức được học trên ghế nhà trường, đồng thời tiếp tục bổ sung thêm các kiến thức, kỹ năng từ thực tế hoạt động của các doanh nghiệp/tổ chức theo hướng dẫn của các khoa chuyên ngành. Sinh viên phải vận dụng được các kiến thức được trang bị để tìm hiểu, học tập từ thực tiễn hoạt động kinh doanh của các đơn vị như các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp.... Rèn luyện cho sinh viên các phương pháp thu thập số liệu, phân tích, tổng hợp toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, tìm hiểu cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của đơn vị thực tập, trực tiếp tham gia vào một số công việc của doanh nghiệp tại bộ phận thực tập theo phân công của đơn vị tiếp nhận thực tập để rèn luyện thực tế và tìm hiểu sâu hơn về các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo ở doanh nghiệp thực tập, phát triển khả năng phát hiện vấn đề từ thực tế kinh doanh của doanh nghiệp cần nghiên cứu để đề xuất nội dung viết khóa luận tốt nghiệp ở giai đoạn 2 của đợt thực tập và làm tốt nghiệp, khảo sát thực tế chuyên sâu để phục vụ viết báo cáo thực tập tổng	4	Kỳ 2	Thi kết thúc học phần hình thức thi  Vấn đáp

		<p>hợp và làm khóa luận tốt nghiệp theo hướng đề xuất</p> <p>+ Vận dụng tổng hợp các kiến thức đã được trang bị để điều tra, quan sát, phân tích hoạt động tổng thể của doanh nghiệp.</p> <p>+ Sử dụng kỹ năng chuyên môn (đã được trang bị thông qua các môn học chuyên ngành) để đi sâu hơn tìm hiểu từng lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp.</p> <p>+ Trên cơ sở đối chiếu, so sánh giữa lý luận với thực tiễn nhằm bổ sung, hoàn chỉnh kiến thức được trang bị trong nhà trường; Mặt khác từ những cơ sở lý luận, cơ sở khoa học và kỹ năng chuyên môn soi rọi và thực tiễn để phát hiện các hạn chế, các bất cập trong thực tiễn từ đó hình thành các ý tưởng, các đề xuất, chuẩn bị cho việc làm chuyên đề hay khóa luận tốt nghiệp sau này và các phần liên hệ thực tế đối với các môn học chuyên sâu sau này.</p>			
--	--	--	--	--	--

### 3. Đại học Quản trị kinh doanh K60

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tin học ứng dụng	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nhập số liệu, xử lý, mô tả số liệu và tính toán các số liệu trên máy tính nhằm phân tích vấn đề để đề xuất kế hoạch, chiến lược, quyết định kinh doanh cho doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần còn giúp cho sinh viên sử dụng và khai thác thành thạo các hàm phân tích kinh tế, các lệnh ứng dụng và giải mô hình toán trên máy tính.</p> <p>Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng giao tiếp và chia sẻ thông tin hiệu quả bằng văn bản.</p> <p>Sinh viên tuân thủ các yêu cầu của giảng viên, hợp tác và hưởng ứng cùng nhau chiếm lĩnh kiến thức.</p>	3	Kỳ 1	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi Thực hành cuối kỳ</p>
2	Thuế	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất, nội dung của từng luật thuế và bổ trợ kiến thức cho việc nghiên cứu kinh tế ngành. Ngoài ra, học phần sẽ giúp người học hiểu được nguồn gốc, ý nghĩa và vai trò của từng luật thuế đối với nguồn ngân sách nhà nước. Từ đó, sinh viên hiểu hơn về các chính sách khuyến khích,</p>	2	Kỳ 2	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>

		<p>động viên hay hạn chế, giới hạn các ngành nghề của nền kinh tế. Và sinh viên sẽ nắm được việc quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước từ việc thu thuế.</p> <p>Sinh viên sẽ có khả năng điều hành công tác quản trị chung của doanh nghiệp cũng như các lĩnh vực quản trị riêng biệt (marketing, nhân sự, sản xuất, tài chính, văn phòng...). Ngoài ra, người học có thể xác định, đánh giá những vấn đề về pháp luật, môi trường trong nghề nghiệp kinh doanh trong và ngoài nước</p> <p>Sinh viên sẽ trau dồi hơn về kỹ năng tự nghiên cứu về các luật thuế của Nhà nước. Qua đó, mỗi cá nhân còn có thể đánh giá được mức độ cởi mở cũng như môi trường doanh nghiệp mà chính sách mỗi đất nước mang lại cho các cá nhân nói riêng cũng như tổ chức, doanh nghiệp của các nước nói chung</p>			
3	Quản trị sản xuất	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị sản xuất trong doanh nghiệp. Học phần này giúp cho sinh viên hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm soát trong sản xuất. Sinh viên có thể hiểu các công tác quản lý sản xuất từ việc thiết kế sản phẩm đến bố trí mặt bằng, hoạch định tổng hợp, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, điều độ sản xuất, quản lý tồn kho... Sinh viên sẽ làm việc trong lĩnh vực quản lý và điều hành sản xuất cho các xí nghiệp công nghiệp..</p> <p>Sau khi học xong học phần này sinh viên phải am hiểu các lý thuyết nền tảng trong việc lập kế hoạch sản xuất, hiểu và vận dụng những nguyên tắc trong hoạch định tổng hợp, điều độ đơn hàng, lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch nguyên vật liệu..., tự tin làm việc trong các hệ thống sản xuất thực tế. Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc.</p>	4	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Thương mại điện tử	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về máy tính, internet, mạng viễn thông, và kiến thức chung về kinh doanh theo thương mại truyền thống. Giúp cho người học có kỹ năng về mạng máy. Trang bị cho người học phương pháp cơ bản về các kỹ thuật kinh doanh trên mạng internet. Sinh viên cần tham dự giờ giảng đầy đủ, kết hợp nghe giảng và tự học, tự nghiên cứu tài liệu bắt buộc và tham khảo để vận dụng kiến thức nhằm làm bài tập và thảo luận theo nhóm. Ngoài ra, sinh viên cần sử dụng các kiến</p>	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ



		<p>thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng thuyết trình để trình bày báo cáo khi giảng viên yêu cầu.</p> <p>Nắm vững kiến thức chuyên sâu về hoạt động của doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử và các công cụ thực hiện các hoạt động thương mại điện tử bao gồm kiến thức về marketing thương mại điện tử, thanh toán điện tử, an toàn thông tin và quản trị rủi ro thương mại điện tử, phát triển hệ thống thương mại điện tử, khai thác dữ liệu phục vụ kinh doanh, thương mại di động, pháp luật thương mại điện tử. Ứng dụng thương mại điện tử để chia sẻ thông tin một cách hiệu quả, Tiếp cận được với thành tựu mới của khu vực và thế giới trong lĩnh vực thương mại điện tử</p>			
5	Kinh tế lượng	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc quản trị doanh nghiệp như: Quản trị nhân lực, quản trị marketing, quản trị sản xuất, hàng tồn kho. Bên cạnh đó còn trang bị các phương pháp luận về phân tích kinh tế</p>	3	Kỳ 2	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>
6	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	<p>Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật thiết lập, thẩm định và đánh giá một dự án đầu tư</p>	3	Kỳ 2	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>
7	Kinh tế quốc tế	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Khái niệm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế quốc tế; chính sách chuyển dịch nguồn lực kinh tế quốc tế; quan hệ kinh tế giữa các quốc gia trên thế giới; bản chất của các lý thuyết về thương mại quốc tế; chính sách ngoại thương; thị trường tiền tệ và tỷ giá hối đoái; hiểu biết về bản chất và hình thức liên kết, hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay</p>	3	Kỳ 1	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>
8	Tài chính – Tín dụng	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về mối quan hệ kinh tế giữa các thực thể tài chính phát sinh trong quá trình hình thành, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính. Giới thiệu cấu</p>	3	Kỳ 1	<p>Kiểm tra thường xuyên</p> <p>Thi viết cuối kỳ</p>

		trúc, sự hoạt động của các khâu trong hệ thống tài chính như: Tài chính Nhà nước, tài chính khu vực phi tài chính, tài chính của khu vực tài chính, tài chính các hộ gia đình và tài chính các tổ chức xã hội trong nền kinh tế thị trường mở.			
9	Thống kê kinh doanh	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê, các phương pháp thống kê nghiệp vụ kinh doanh và những kỹ năng vận dụng vào thực tiễn ở các doanh nghiệp: Các phương pháp điều tra, chọn mẫu, phân tích và tổng hợp; Các phương pháp thống kê về doanh thu, chi phí và giá thành, kết quả và hiệu quả kinh doanh.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
10	Luật kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên các lý luận cơ bản về luật kinh doanh, pháp luật chủ thể kinh doanh, pháp luật về hợp đồng trong thương mại và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

#### 4. Đại học Quản trị kinh doanh K61

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung; nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật cũng như vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. Ngoài ra học phần còn bao gồm những kiến thức cơ bản về các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và vấn đề pháp chế xã hội chủ nghĩa.	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
2	Kinh tế học đại cương	Học phần giới thiệu các khái niệm, nguyên lý và vấn đề cơ bản nhất của kinh tế học; các học thuyết kinh tế; các ý	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên

		tường lớn làm nền tảng cho việc nghiên cứu kinh tế học và cách tiếp cận vấn đề của các nhà kinh tế			Thi viết cuối kỳ
3	Kinh tế vi mô	Học phần nghiên cứu những kiến thức kinh tế cơ sở về hành vi của các cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ trong một nền kinh tế thị trường. Là môn khoa học về lựa chọn, Kinh tế vi mô nghiên cứu các vấn đề cơ bản của lựa chọn; Tính quy luật và xu hướng vận động của kinh tế vi mô; Những khuyết tật của kinh tế thị trường và vai trò điều tiết của Chính phủ thông qua các nội dung như: Cung và cầu về hàng hóa; Cung và cầu về lao động; Sản xuất, chi phí và lợi nhuận; Cạnh tranh và độc quyền; Hạn chế của thị trường và vai trò của chính phủ...	3	Kỳ 1	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
4	Kinh tế vĩ mô	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quát về kinh tế vĩ mô và các nguyên lý cơ bản về hoạt động của toàn bộ nền kinh tế. Phân tích và giải thích các chỉ tiêu của nền kinh tế như: tổng sản phẩm quốc gia, tỉ lệ thất nghiệp, tỉ lệ lạm phát ..., cách xác định sản lượng cân bằng dựa vào mối quan hệ tổng cung - tổng cầu, các vấn đề kinh tế vĩ mô của một nền kinh tế mở bao gồm tỉ giá hối đoái, cán cân thanh toán và đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Chính Phủ trong việc điều hành nền kinh tế thông qua các chính sách kinh tế như chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, chính sách ngoại thương nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế cụ thể trong từng thời kì.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
5	Kinh tế phát triển	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận chung về tăng trưởng và phát triển kinh tế của các nước đang phát triển; đặc điểm, nội dung biểu hiện sự tiến bộ của các mô hình tăng	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

		trường và phát triển kinh tế; phương pháp phân tích các chỉ số (HDI, tốc độ tăng trưởng...) và xác định các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của một nền kinh tế (vốn, lao động, khoa học kỹ thuật, chính sách...)			
6	Quản trị học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị học giúp sinh viên tiếp cận với lịch sử phát triển của các tư tưởng quản trị; nắm bắt được những vấn đề cơ bản trong một tổ chức như: Tổ chức, môi trường hoạt động của tổ chức, nhà quản trị, các quyết định của nhà quản trị và các chức năng quản trị.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
7	Nguyên lý kế toán	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán như đối tượng, nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán và các nội dung liên quan đến Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ
8	Quản trị học	Học phần Quản trị học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản làm nền tảng cho ngành QTKD bao gồm: Khái niệm quản trị và nhà quản trị; những vấn đề cơ bản trong một tổ chức; vận dụng những kiến thức được trang bị để thực hiện những vấn đề trong thực tiễn và trong việc nghiên cứu học tập. Sau khi học xong học phần Quản trị học sinh viên phải biết vận dụng các kiến thức cơ bản đã học để hoạch định tổ chức, điều khiển và kiểm soát thực tế ở các doanh nghiệp	3	Kỳ 2	Kiểm tra thường xuyên Thi viết cuối kỳ

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**TRƯỞNG KHOA**

(Đã ký)

**NGUYỄN VĂN CHUNG**

**TS. TRẦN TỰ LỰC**

